

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07 /2022/QĐST-HNGĐ

Quảng Hòa, ngày 17 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2021/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Phạm Thị Minh T – sinh ngày 12/10/198x.

Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Dương Văn L – sinh ngày 19/8/198x.

Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Minh T và anh Dương Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị Minh T và anh Dương Văn L thuận tình ly hôn.

- *Về việc nuôi con:* Hai bên thoả thuận chị Phạm Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con là Dương Minh H - sinh ngày 23 tháng 8 năm 2017. Hai bên

không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung. Anh L có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị Minh T và anh Dương Văn L mỗi người phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 75.000 đồng, chị T tự nguyện nộp thay phần anh L, tổng cộng chị T phải nộp 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0004535 ngày 08/11/2021 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng. Chị T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thúy